

Ngày	600 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	20.0%	-14.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	400 - 900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	12
Số lượng CPLH (CP)	20,799,927
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,425
Sở hữu nước ngoài	8.2%
Beta	0.53
EPS	-7,719
P/E	-0.1

DT thuần

Q1/24

2.64

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.96| -42.7%

YoY: ▼0.44| -14.4%

LN trước thuế

Q1/24

-31.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.00| -14.7%

YoY: ▼18.1| -140%

LN sau thuế

Q1/24

-31.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.00| -14.7%

YoY: ▼18.1| -140%

ROA

2023

-958%

+/- YoY: ▼ 487%

DT thuần

2023

20.7

tỷ VNĐ

YoY: ▼2.60| -11.0%

LN trước thuế

2023

-144

tỷ VNĐ

YoY: ▼56.5| -65.0%

LN sau thuế

2023

-144

tỷ VNĐ

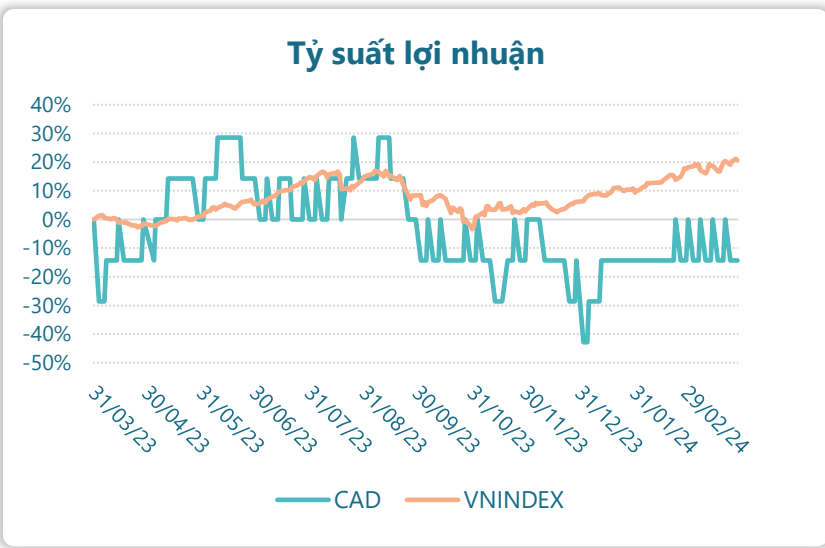
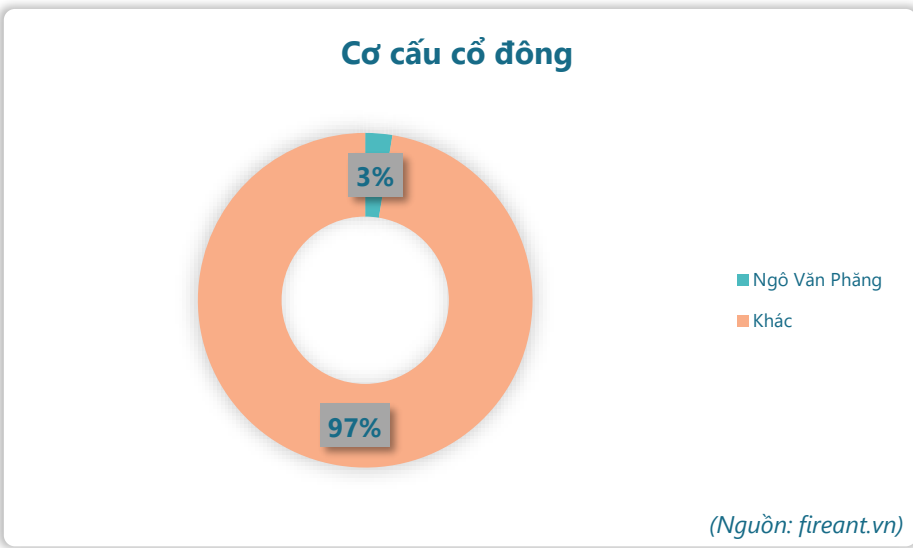
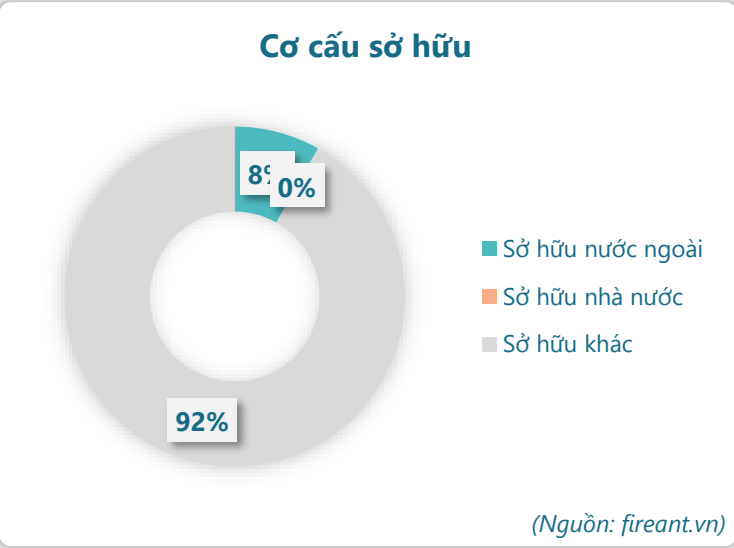
YoY: ▼56.5| -65.0%

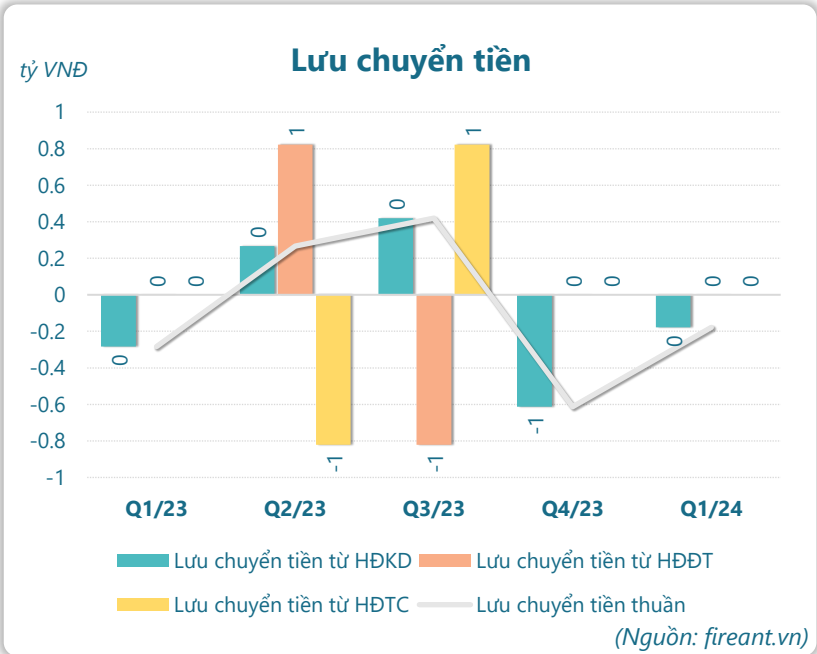
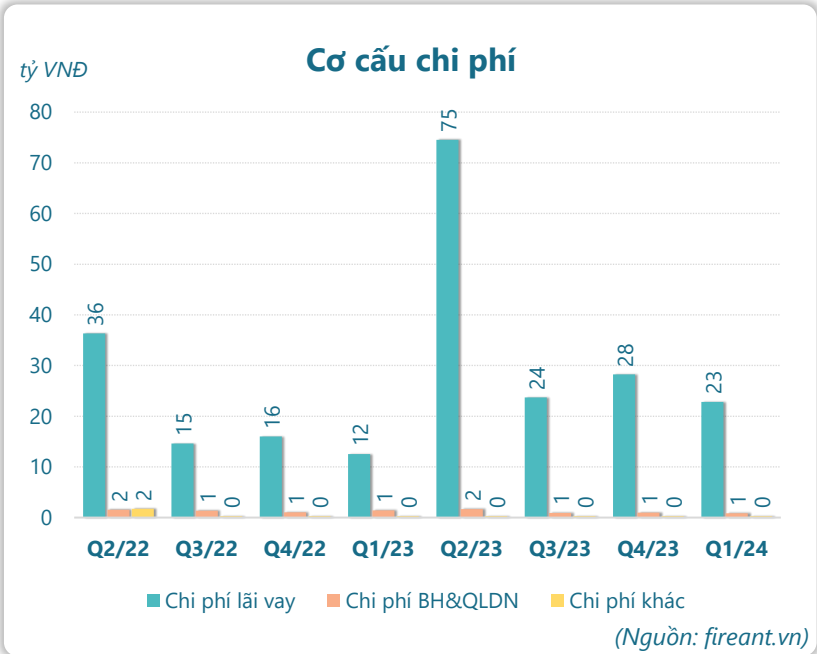
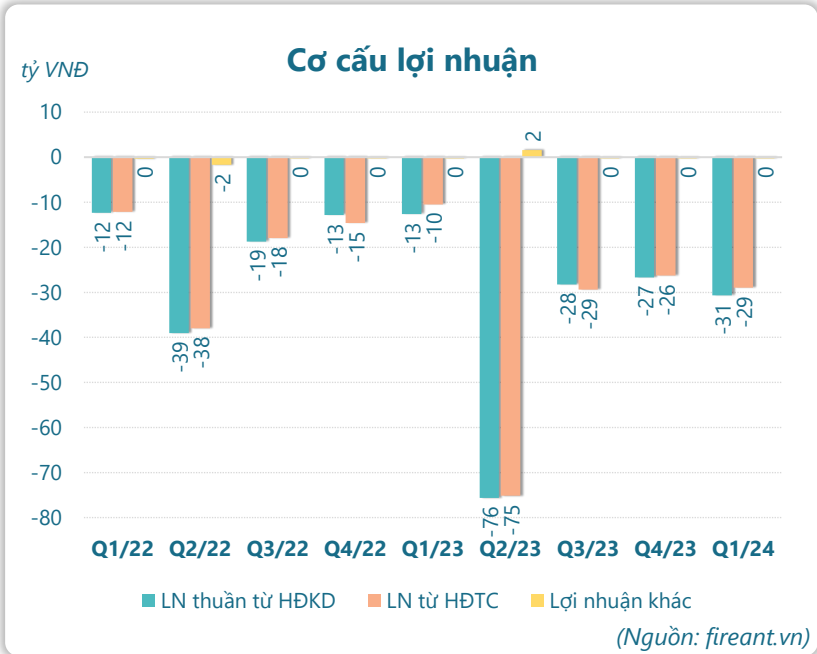
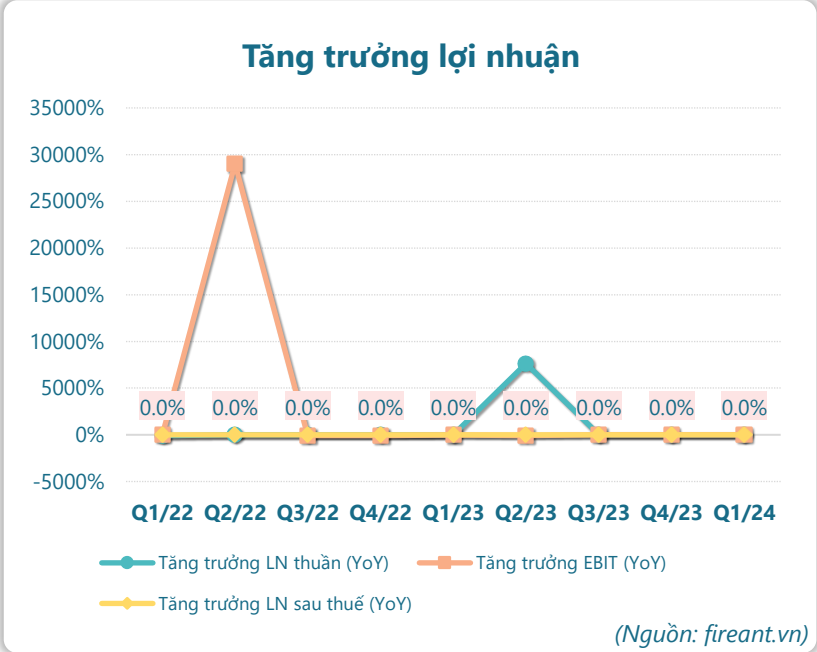
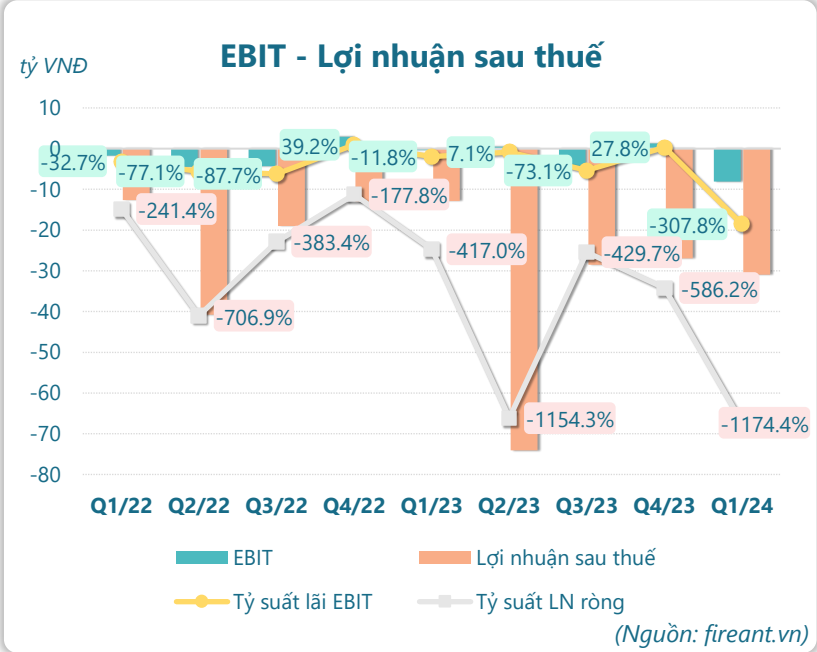
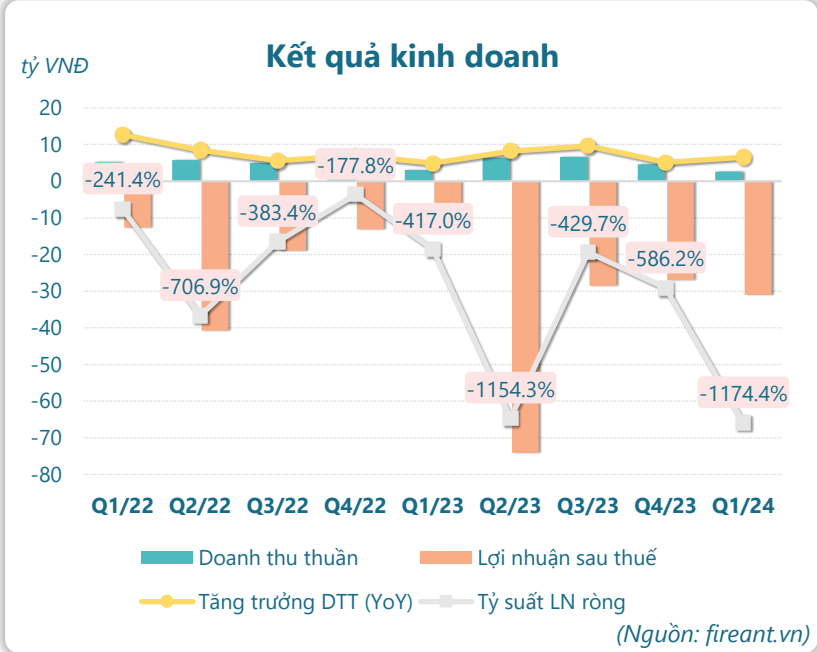
ROE

2023

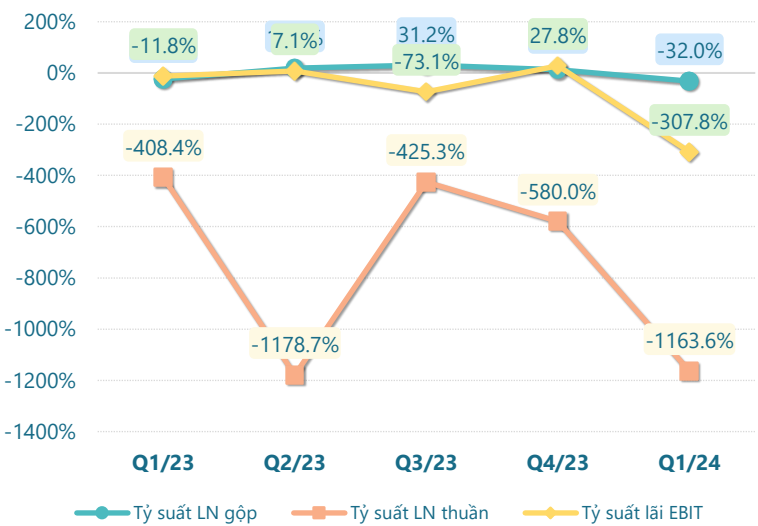
10.7%

+/- YoY: ▲ 3.5%



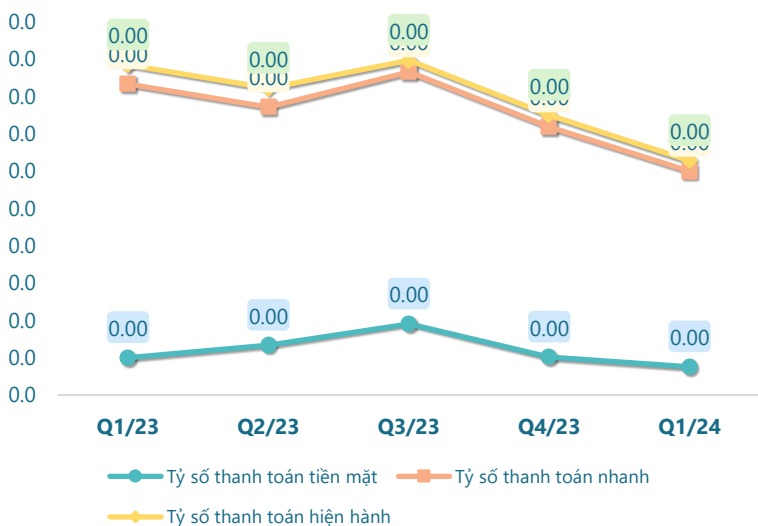


Tỷ suất lợi nhuận



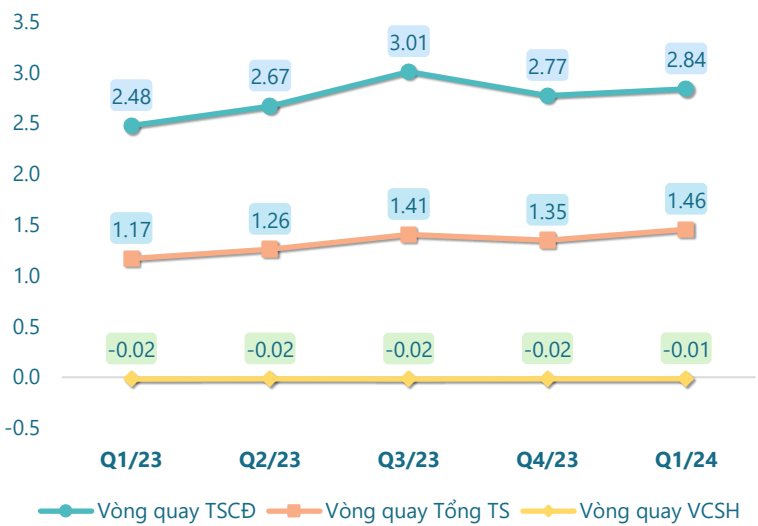
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



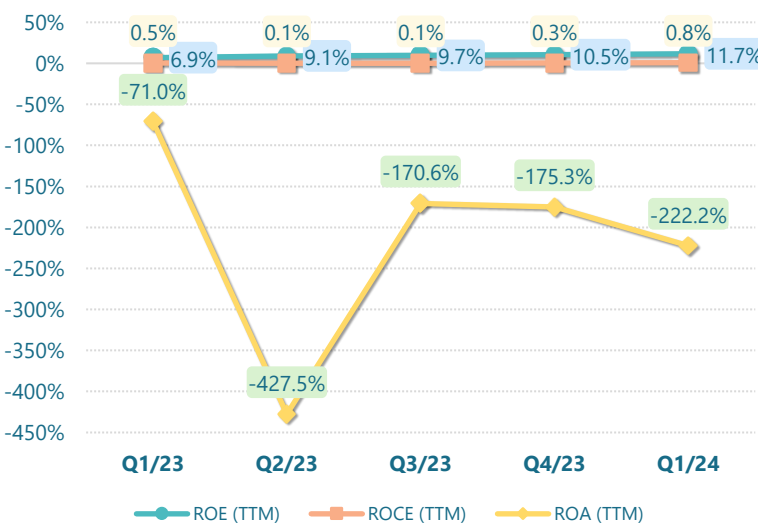
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



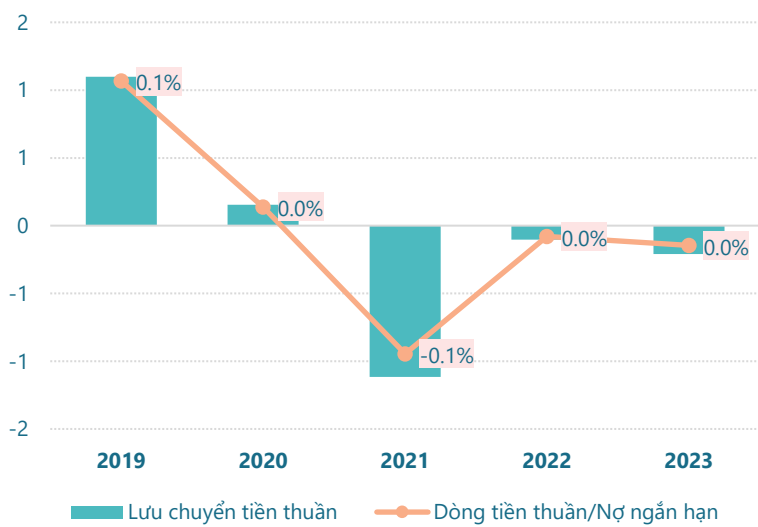
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



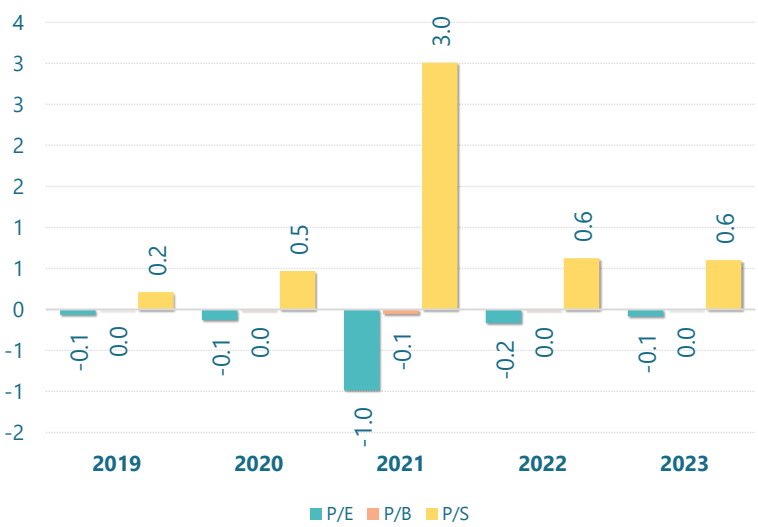
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)